

**BÀI TẬP CUỐI TUẦN LỚP 4 – TUẦN 2**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Lớp :** ………………

**Họ và tên**: ………………………………



**Đọc thầm văn bản sau:**



**CHUYỆN CỦA LOÀI KIẾN**

Xưa kia, loài kiến chưa sống thành đàn. Mỗi con ở lẻ một mình tự đi kiếm ăn. Thấy kiến bé nhỏ, các loài thú thường bắt nạt. Bởi vậy, loài kiến chết dần chết mòn.

Một con kiến đỏ thấy giống nòi mình sắp bị chết, nó bò đi khắp nơi, tìm những con kiến còn sống sót, bảo:

- Loài kiến ta sức yếu, về ở chung, đoàn kết lại sẽ có sức mạnh.

Nghe Kiến Đỏ nói phải, kiến ở lẻ bò theo. Đến một bụi cây lớn, Kiến Đỏ lại bảo:

- Loài ta nhỏ bé, ở trên cây bị chim tha, ở mặt đất bị voi chà. Ta phải đào hang ở dưới đất mới được.

Cả đàn nghe theo, cùng chung sức đào hang. Con khoét đất, con tha đất đi bỏ. Được ở hang rồi, Kiến Đỏ lại bảo đi tha hạt cây, hạt cỏ về hang để dành, khi mưa khi nắng đều có cái ăn.

Từ đó, họ hàng nhà kiến đông hẳn lên, sống hiền lành, chăm chỉ,

không để ai bắt nạt.

(*Theo* Truyện cổ dân tộc Chăm)

A group of ants running

Description automatically generated with low confidence



**Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:**



**Câu 1.** Xưa kia, loài kiến thường sống như thế nào?

A cartoon of a ant

Description automatically generated with low confidenceA. Sống thành đàn.

A cartoon of a ant

Description automatically generated with low confidenceA cartoon of a ant

Description automatically generated with low confidenceA cartoon of a ant

Description automatically generated with low confidenceA cartoon of a ant

Description automatically generated with low confidenceB. Sống thành nhóm nhỏ.

C. Sống riêng lẻ.

Câu 2. Vì sao loài kiến chết dần chết mòn?

A. Vì kiến bé nhỏ lại sống lẻ một mình.

B. Vì kiến không biết tìm thức ăn.

C. Vì kiến không có nơi để ở.



A picture containing cartoon, clipart, animated cartoon, animation

Description automatically generatedA picture containing cartoon, clipart, animated cartoon, animation

Description automatically generated**Câu 3. Ghép lời khuyên của kiến đỏ với lí do thích hợp.**

A collection of different colored candies

Description automatically generated with low confidenceA picture containing art, cartoon, illustration

Description automatically generated with medium confidence

Vì kiến bé nhỏ, ở trên cây bị chim tha, ở mặt đất bị voi chà.

Về ở chung

Tha hạt cây, hạt cỏ về hang để dành

A collection of different colored candies

Description automatically generated with low confidenceA picture containing art, cartoon, illustration

Description automatically generated with medium confidence

Vì khi mưa khi nắng đều có cái ăn.

A picture containing art, cartoon, illustration

Description automatically generated with medium confidence

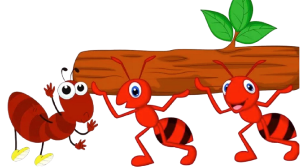
Vì kiến sức yếu, đoàn kết lại sẽ có sức mạnh.

Đào hang ở dưới đất

A collection of different colored candies

Description automatically generated with low confidence

Câu 4. Lời khuyên của Kiến đỏ đã mang lại kết quả gì?

**A.** Họ hàng nhà **kiến ngày càng hiền lành hơn.**

**B.** Họ hàng nhà kiến đông hẳn lên.

C. Họ hàng nhà kiến càng chăm chỉ hơn.

A screenshot of a computer screen

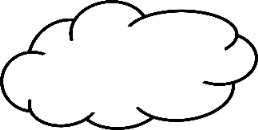
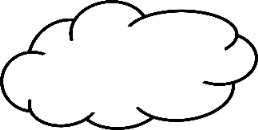
Description automatically generated with medium confidenceA picture containing cartoon, clipart, animated cartoon

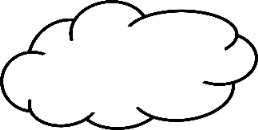
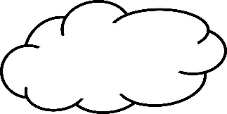
Description automatically generated**Câu 5. Em thấy loài kiến có những đức tính gì đáng quý?**



**LUYỆN TẬP**



**Câu 6. Tô màu đỏ vào ô chứa danh từ chung và màu xanh vào ô chứa danh từ riêng trong bài đọc.**



bụi cây

thức ăn

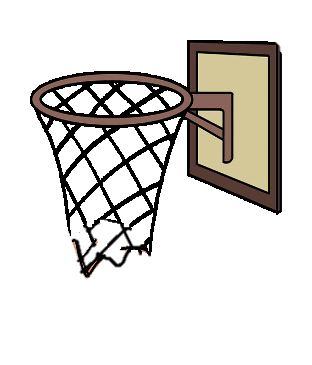
Kiến Đỏ

hang

kiến

Chăm

**Câu 7. Khoanh vào số đặt trước dòng gồm các danh từ riêng:**



**mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông**





**giáo viên, bác sĩ, kế toán, kĩ sư**





**Hà Nội, Đà Lạt, Khánh Hòa, Đà Nẵng**



**Câu 8. Gạch chân dưới các danh từ có trong đoạn văn sau và xếp chúng vào các nhóm thích hợp.**

**Ngoài Hồ Tây, dân chài đang tung lưới bắt cá. Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ. Bóng mấy con chim bồ câu lướt nhanh trên những mái nhà cao thấp.**

***Theo* Lưu Quang Vũ**

**Danh từ chung**

**Danh từ riêng**

…………………….

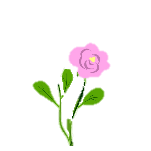
…………………….

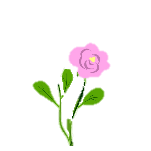
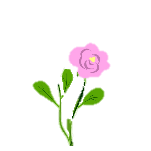
…………………….

…………………….

…………………….

…………………….





**Câu 9. a. Tìm danh từ theo gợi ý sau:**

…………………………………………………..

A collection of household appliances

Description automatically generated**- Danh từ riêng chỉ tên người thân của em:**

…………………………………………………..

**- Danh từ chung chỉ đồ vật trong gia đình:**

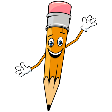
……………….…………………..

A group of kids playing sports

Description automatically generated**- Danh từ riêng chỉ tên tỉnh/thành phố nơi em đang sống:**

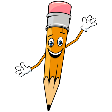
…………………………………………………..

**- Danh từ chung chỉ môn thể thao em yêu thích:**

b. Đặt câu với một danh từ em vừa tìm được.

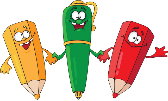
A screenshot of a computer screen

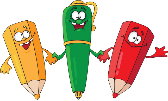
Description automatically generated with medium confidence



**Câu 10. Viết họ và tên, địa chỉ một người bạn thân của em theo mẫu:**

**M: Họ và tên: Nguyễn Khang An**

**Địa chỉ:**  **phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội**

A screenshot of a computer screen

Description automatically generated with medium confidence

